

Bản án số: 15/2018/HSST
Ngày: 14 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Viện.
2. Ông Bùi Ngọc Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Nhân - Kiểm sát viên .

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/HSST ngày 19 tháng 01 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 12/2018/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn K**, sinh năm 1980; Nơi ĐKNKTT: Đội 3, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố đẻ: Triệu Văn Y, sinh năm 1944; mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; Vợ: Lê Thị Lan A, sinh năm 1979; Con: có 03 con: con lớn nhất 14 tuổi, con nhỏ nhất 3 tuổi

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2017.

Bị cáo Triệu Văn K có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1993; Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn L huyện N, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 14/11/2017, Triệu Văn K điều khiển xe máy Ware màu đỏ BKS 11F7 – 1445 (đã tháo biển số) ra cổng Công ty Yamani, ở xã Nam Hồng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định với mục đích lợi dụng sơ hở của nữ công nhân công ty, để giật tài sản. Khi đứng đợi được khoảng 10 phút, K phát hiện thấy chị Phạm Thị L, để 01 chiếc điện thoại di động ở túi quần, phía sau người và đi xe máy ra ngoài cổng Công ty, theo đường Vàng về xã Nam Hùng huyện Nam Trực. K điều khiển xe máy Ware đi theo chị L, khi đến đoạn đường vắng, gần Bệnh viện đa khoa huyện Nam Trực, thuộc địa phận xã Nam Hùng, K điều khiển xe máy vượt bên phải, lên ngang người chị L, rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J5 prime màu hồng của chị L, để ở túi quần phía sau, rồi phóng xe thật nhanh về hướng cầu Cổ Ra xã Nam Hùng. Chị L liền hô “ cướp, cướp...” và điều khiển xe máy đuổi theo K, nhưng không kịp. K điều khiển xe, chạy theo đường 21B về nhà. Đến sáng ngày 15/11/2017 K mang chiếc điện thoại di động, giật được của chị L đến bán cho chị Bùi Thị B, sinh năm 1984, ở 233 G, xã T, là chủ cửa hàng điện thoại T lấy 1.200.000đ.

Trong quá trình điều tra, K còn khai nhận trong tháng 11/2017, K đã dùng xe máy thực hiện 3 lần cướp giật điện thoại di động trên địa bàn huyện T và 12/11/2017 K đã nhặt được 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, ở dốc đê xã Nam Hồng, huyện Nam Trực và mang về đưa cho vợ là Lê Thị Lan A sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ , 01 chiếc biển kiểm soát (viết tắt là BKS) 11F7 –1445 và 01 điện thoại di động Sam sung galaxy S8, 01 điện thoại di động Iphone 5 do vợ bị cáo K giao nộp. Không truy tìm được chiếc điện thoại Sam Sung galaxyj5 Prime do K giật của chị L.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40A/KLĐG ngày 27/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nam Trực kết luận: Chiếc điện thoại di động Sam Sung galaxyj5 Prime mà K giật của chị L có giá trị là 2.990.000đ (hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Chị Phạm Thị L yêu cầu K phải bồi thường cho trị giá trị chiếc điện thoại mà K đã chiếm đoạt.

Bị cáo Triệu Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố tại bản cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 19 tháng 01 năm 2018 và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn K tội “Cướp giật tài sản”; đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999, xử phạt bị cáo Triệu Văn K từ 36 đến 42 tháng tù; áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware màu đỏ và tịch thu tiêu hủy 01 chiếc BKS 11F7 –1445; về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho chị Phạm Thị L trị giá chiếc điện thoại với số tiền là: 2.990.000đ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến, tranh luận gì về bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị cáo Triệu Văn K nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo phù hợp với, bản kết luận số 40A/KLĐG ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Trực, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét công khai tại phiên Tòa.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 14/11/2017, tại khu vực Bệnh viện đa khoa huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định thuộc địa phận xã Nam Hùng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, Triệu Văn K điều khiển xe mô tô áp sát xe máy do chị Phạm Thị L đang điều khiển, giật lấy 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy J5 prime có trị giá 2.990.000đ (hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng), rồi tẩu thoát, bán lấy tiền tiêu sài cho bản thân. Bị cáo Triệu Văn K khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị L đã sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội, do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999.

Đối với hành vi cướp giật tài sản mà bị cáo K khai đã thực hiện cùng với vật chứng là 02 chiếc điện thoại Sam sung galaxy S8 và Iphone 5. Cơ quan CSĐT chưa xác định được người bị hại nên đã tách ra xử lý sau là có cơ sở.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng và công tác

đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương, tăng cường pháp chế XHCN.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

+ Đối với 01 BKS 11F7 –1445 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Triệu Văn K phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Phạm Thị L số tiền là: giá 2.990.000đ (hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Văn K phạm tội “ Cướp giật tài sản ”

2. Xử phạt bị cáo Triệu Văn K 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18 tháng 11 năm 2017.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ; tịch thu tiêu hủy 01 BKS 11F7 –1445

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 01 năm 2018).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS năm 1999; Điều 584, 585 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Triệu Văn K phải có trách nhiệm bồi thường cho chị Phạm Thị L số tiền 2.990.000đ (hai triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong số tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được thông đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THA dân sự;
- Trại giam;
- Thi hành án phạt tù;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN**
TOÀ

Nguyễn Văn Thịnh

